KẾ HOẠCH BÀI DẠY

**TIẾNG VIỆT**

**CHÚ ĐIỂM 8: NGHỀ NÀO CŨNG QUÝ**

# **TIẾT 1: ĐỌC MẸ CỦA OANH**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Phẩm chất:**

 **- Nhân ái:** Các em hiểu nghề nào cũng đáng quý, đáng trân trọng;

 Biết yêu thương bố mẹ, tự hào về nghề nghiệp của bố mẹ, người thân.

**- Chăm chỉ**: Có ý thức vận dụng kiến thức, kĩ năng học được ở nhà trường vào đời sống hằng ngày.

**- Trung thực**: Thật thà, ngay thẳng trong học tập, lao động và sinh hoạt hằng ngày; mạnh dạn nói lên ý kiến của mình;

 **- Trách nhiệm:** Bước đầu thể hiện trách nhiệm với bản thân và gia đình bằng cách tham gia làm những việc vừa sức;

**2. Năng lực:**

**a. Năng lực chung:**

**- Năng lực giao tiếp và hợp tác** Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

**- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:** Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

**b. Năng lực đặc thù:** - Đọc trôi chảy bài đọc, ngắt nghỉ đúng dấu câu, đúng logic ngữ nghĩa; hiểu nội dung bài đọc: *Nghề nào cũng cao quý và đáng trân trọng.*

**- GDHS biết tôn trọng và yêu quý nghề nghiệp của người thân.**

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Giáo viên:**

– Ti vi; tranh ảnh bài học

– Tranh ảnh, video nghề nghiệp của bố mẹ hoặc hình ảnh HS giúp đỡ bố mẹ làm việc
(nếu có).
– Bảng phụ ghi đoạn từ *Sau vài giây sững lại* đến *Em thật đáng khen!*

**2. Học sinh:**

- Sách giáo khoa TV 2, tập 1.

- Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học (nếu có) và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***TG*** | **HOẠT ĐỘNG DẠY**  | **HOẠT ĐỘNG HỌC** |
| ***5’*** | **TIẾT 1****1/ KHỞI ĐỘNG****a. Mục tiêu:** *Chia sẻ với bạn về công việc của một người thân trong gia đình; nêu được phỏng đoán của bản thân về nội dung bài qua tên bài và tranh minh hoạ.***b. Cách thức tiến hành:****Hoạt động 1: Ôn bài : Bạn mới** Mời 4 HS lên bốc thăm chọn bông hoa có viết câu hỏi, HS đọc câu hỏi của mình và trả lời câu hỏi.+ HS1: Từ đầu đến “dân tộc Chăm”. + HS2: Đoạn còn lại. + HS3: trả lời câu hỏi : Vì sao Kim thích trò chuyện với hai người bạn mới?+ HS 4: Nêu nội dung bài học và liên hệ bản thân. –GV khen , nhận xét HS đọc bài. Nhận xét bài cũ.**Hoạt động 2:** *GV giới thiệu tên chủ điểm: Nghề nào cũng quý.* Chủ điểm 8 – Nghề nào cũng quý, hướng đến việc bồi dưỡng cho các em phẩm chất nhân ái, chăm chỉ, trung thức, trách nhiệm. Giúp các em hiểu nghề nghiệp nào cũng đáng quý, đáng trân trọng; bước đầu thể hiện trách nhiệm với bản thân và gia đình bằng cách tham gia làm những việc vừa sức; biết yêu thương bố mẹ, tự hào về nghiệp của bố mẹ, người thân. *- GV giới thiệu tên bài học:*+ *GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm đôi và trả lời câu hỏi:* Nói với bạn về công việc của người thân trong gia đình: tên công việc, nội dung công việc, thời gian làm việc,...*+ GV dẫn dắt vào bài học:* * HD HS hoạt động nhóm đôi hoặc nhóm nhỏ, nói với bạn về công việc của người thântrong gia đình: tên công việc, nội dung công việc, thời gian làm việc,…– GV giới thiệu bài mới, quan sát GV ghi tên bài đọc mới *Mẹ của Oanh*.– HS đọc tên bài kết hợp với quan sát tranh minh hoạ để phán đoán nội dung bài đọc:nhân vật, việc làm của các nhân vật,…
 | -HS đọc bài// Các em bên dưới lớp chú ý lắng nghe.- HS trả lời: Kim thích trò chuyện với hai người bạn mới vì mỗi bạn giúp Kim thêm nhiều điều thú vị. – HS nêu nội dung bài đọc: *Những điều thú vị khi được làm quen với những người bạn mới.*– HS liên hệ bản thân: quý mến, tôn trọng bạn bè. * HS nghe và nêu suy nghĩ.
* HS chia sẻ trong nhóm.
* HS quan sát.
* HS đọc
 |
| ***10’*** | **2. KHÁM PHÁ-** **Hoạt động 1: *Luyện đọc thành tiếng*** **a. Mục tiêu:** HS đọc bài Mẹ của Oanh( SHS trang 130,131)một cách trôi chảy, ngắt nghỉ đúng dấu câu, đúng logic ngữ nghĩa; phân biệt được lời của các nhân vật và lời người dẫn chuyện; nhấn giọng ở những từ ngữ chỉ nghề nghiệp, thái độ công việc, nghề nghiệp. **b. Cách thức tiến hành*****Bước 1: Hoạt động cả lớp***- GV yêu cầu HS quan sát tranh minh họa bài đọc và trả lời câu hỏi: Quan sát bức tranh, em hãy đoán xem nhân vật trong tranh minh họa bài đọc làm nghề gì? **-** GV đọc mẫu toàn bài: + Đọc phân biệt giọng nhân vật: giọng người dẫn chuyện với giọng kể thong thả, nhấn giọng ở những từ ngữ chỉ nghề nghiệp, thái độ với công việc, nghề nghiệp; giọng cô giáo nhẹ nhàng, trìu mến; giọng Oanh ban đầu rụt rè, sau tự tin. + Dừng hơi lâu sau mỗi đoạn. - GV hướng dẫn HS:+ Luyện đọc một số từ khó: *bác sĩ, say sưa, cỗ máy, trìu mến, sững lại, sạch sẽ, giúp đỡ.* + Luyện đọc câu dài: *Tuấn say sưa kể/về những cố máy/mà bố cậu chế tạo.//; Cô giáo cảm ơn Quân/rồi trìu mến/nhìn về phía Oanh.//.*– HS đọc thành tiếng nối tiếp theo câu ***//*** HS và GV nhận xét, góp ý.***Bước 2: Hoạt động nhóm***- GV mời 3 HS đọc văn bản:+ HS1(Đoạn 1): từ đầu đến “chế tạo”. + HS2 (Đoạn 2): tiếp theo đến “chờ mẹ chở về. + HS3 (Đoạn 3): đoạn còn lại. – HS đọc thành tiếng nối tiếp theo đoạn, bài đọc trong nhóm nhỏ và trước lớp. - GV nhận xét, góp ý để các em đọc tốt hơn.- GV nhận xét hoạt động luyện đọc thành tiếng | - HS trả lời: *Nhân vật trong tranh minh họa bài đọc làm nghề lao công.* - HS chú ý lắng nghe, đọc thầm. - HS chú ý lắng nghe và luyện đọc. - HS đọc bài, HS khác nêu nhận xét bạn đọc. - 3 HS đọc bài. -HS đọc thành tiếng câu, đoạn, bài đọc trong nhóm nhỏ và trước lớp.- HS cùng nêu nhận xét góp ý bạn đọc.  |
| ***20’*** | **TIẾT 2****Hoạt động 2: Luyện đọc hiểu****a. Mục tiêu**: *HS giải nghĩa được một số từ khó; đọc thầm, trả lời câu hỏi SHS trang 131;* Hiểu nội dung bài đọc: *Người làm nghề nào cũng đáng quý*; biết liên hệ bản thân: *kính trọng, biết ơn người lao động*. **b. Cách thức tiến hành*****Bước 1: Hoạt động cả lớp*****-** GV giải nghĩa một số từ khó: + *Say sưa:* trạng thái tập trung, cuốn hút hoàn toàn vào một công việc hứng thú nào đó. *+ Lúng túng*: trạng thái không biết nói năng, hành động như thế nào, do không làm chủ được tình thế. + *Trìu mến:* biểu lộ tình yêu thương tha thiết. ***Bước 2: Hoạt động nhóm***- GV yêu cầu HS đọc thầm để chuẩn bị trả lời câu hỏi mục Cùng tìm hiểu SHS trang 131. - GV mời 1HS đứng dậy đọc yêu cầu câu hỏi 1: **Câu 1**: Tìm từ ngữ chỉ thái độ của Lan và Tuấn khi nói về công việc của bố mẹ mình?+ GV hướng dẫn HS đọc lại đoạn 1 để tìm câu trả lời. + GV mời đại diện 1-2 HS trả lời câu hỏi. + GV mời HS lớp nhận xét câu trả lời của bạn. GV nhận xét và chốt lại câu trả lời đúng.- GV mời 1HS đứng dậy đọc yêu cầu câu hỏi 2: **Câu 2:** Mẹ của Oanh làm công việc gì ở trường?+ GV hướng dẫn HS đọc đoạn 2 để tìm câu trả lời. + GV mời đại diện 1-2 HS trả lời câu hỏi. + GV mời HS lớp nhận xét câu trả lời của bạn. GV nhận xét và chốt lại câu trả lời đúng.- GV mời 1HS đứng dậy đọc yêu cầu câu hỏi 3: **Câu 3:** Khi các bạn vỗ tay, Oanh cảm thấy thế nào? + GV hướng dẫn HS đọc đoạn 3 để tìm câu trả lời. + GV mời đại diện 1-2 HS trả lời câu hỏi.+ GV mời HS lớp nhận xét câu trả lời của bạn. GV nhận xét và chốt lại câu trả lời đúng.- GV mời 1HS đứng dậy đọc yêu cầu câu hỏi 4: **Câu 4:** Câu chuyện giúp em hiểu điều gì?+ GV hướng dẫn HS đọc qua một lần nữa bài đọc, trả lời câu hỏi vì sao các bạn nhỏ trong lớp Oanh lại vỗ tay trước câu trả lời về nghề nghiệp của mẹ Oanh. + GV mời đại diện 2-3 HS trả lời câu hỏi. GV nhận xét, vài em nhăc lại câu trả lời.*+ GV nhận xét câu trả lời của HS về nội dung bài đọc.* - GV yêu cầu HS nêu nội dung bài học, liên hệ bản thân. – HS nêu nội dung bài đọc.– HS liên hệ bản thân: *kính trọng, biết ơn người lao động.**+ GV nhận xét, chốt nội dung bài đọc.Liên hệ giáo dục HS.***- Người thân của em làm nghề gi?****- GDHS biết tôn trọng và yêu quý nghề nghiệp của người thân.** | - HS lắng nghe, tiếp thu kiến thức. * HS lắng nghe, nhắc lại nghĩa của vài từ khó.

- HS đọc thầm-1 HS đọc câu hỏi 1.- 1 HS đọc lại đoạn 1 trước lớp// HS cả lớp nghe , suy nghĩ trả lời câu hỏi 1.- 1-2 HS trả lời: Từ ngữ chỉ thái độ của Lan và Tuấn khi nói về công việc của bố mẹ mình: *hãnh diện, say sưa.* -1 HS đọc câu hỏi 2.- 1 HS đọc lại đoạn 2 trước lớp// HS cả lớp nghe , suy nghĩ trả lời câu hỏi 2.- 1-2 HS trả lời:*Mẹ của Oanh làm công việc lao công ở trường*. -1 HS đọc câu hỏi 3.- HS trả lời: *Khi các bạn vỗ tay, khuôn mặt Oanh đỏ ửng, đôi môi khẽ nở nụ cười.* -1 HS đọc câu hỏi 4.- HS đọc thầm cả bài đọc 1 lần, suy nghĩ tìm câu trả lời.- 2-3 HS trả lời trước lớp: Câu chuyện giúp em hiểu*: Người làm nghề nào cũng đáng quý.*- Vài HS nhăc lại nội dung bài đọc.- HS suy nghĩ, liên hệ bản thân: *kính trọng, biết ơn người lao động.*- HS lắng nghe, ghi nhớ.- HS trả lời- HS nghe |
| ***15’*** | **Hoạt động 3: Luyện đọc lại:****a. Mục tiêu:** *HS xác định được giọng đọc của từng nhân vật, một số từ ngữ cần nhấn giọng; Biết đọc phân biệt được lời của các nhân vật và lời người dẫn chuyện.* **b. Cách thức tiến hành:*****Bước 1: Hoạt động cả lớp***- GV hướng dẫn HS xác định lại một lần nữa giọng đọc của từng nhân vật, một số từ ngữ cần nhấn giọng trong câu chuyện Mẹ của oanh. - GV đọc lại đoạn từ “Sau vài giây sững lại” đến “Em thật đáng khen”.***Bước 2: Hoạt động nhóm***- GV đọc mẫu đoạn từ “Sau vài giây sững lại” đến “Em thật đáng khen”.- HS trao đổi ,luyện đọc trong nhóm nhỏ.- GV mời 1-2 HS xung phong đọc đoạn từ “Sau vài giây sững lại” đến “Em thật đáng khen”.HS , GV nhận xét.– HS đọc phân vai trong nhóm 4 . HS và GV nhận xét.- GV mời 1 HS khá, giỏi đọc toàn bài. – HS và GV nhận xét kết quả. * GV nhận xét hoạt động luyện đọc lại.
 | - HS trả lời: + Giọng người dẫn chuyện với giọng kể thong thả; giọng cô giáo nhẹ nhàng, trìu mến; giọng Oanh ban đầu rụt rè, sau tự tin. + Nhấn giọng ở những từ ngữ chỉ nghề nghiệp, thái độ với công việc, nghề nghiệp.- HS lắng nghe, đọc thầm theo. - HS trao đổi ,luyện đọc trong nhóm nhỏ.– HS đọc phân vai trong nhóm 4. - HS đọc bài, các HS khác đọc thầm theo. – HS nhận xét bạn đọc trước lớp. – HS nghe GV nhận xét kết quả. |
| ***17’*** | **Hoạt động 4: Luyện tập mở rộng****a. Mục tiêu:** HS trả lời câu hỏi của hoạt động Nghề nào cũng quý SHS trang 131: đọc câu đố, giải đố; tìm và giải thêm một số câu đố khác về nghề nghiệp; nói 1-2 câu em vừa tìm (hoặc về nghề mà em biết).  **b. Cách thức tiến hành:*****Bước 1: Hoạt động nhóm***- GV đọc yêu cầu bài tập phần Nghề nào cũng quý: * Đố bạn.
* Nói 1-2 câu em vừa tìm được ở câu đố (hoặc về nghề mà em biết).

- GV mời 2HS đứng dậy đọc câu đố, mỗi HS đọc 1 câu đố.+ HS1 đọc: Nghề gì bạn vữa với vôi Xây nhà cao đẹp, bạn - tôi đều cần. (Là nghề gì?)+ HS2: Ai mặc áo trắng Có chữ thập xinh Cho thuốc chúng mình Mau mau lành bệnh. (Là nghề gì?)- GV hướng dẫn HS thảo luận theo nhóm đôi: HS đọc câu đố, chú ý vào những từ ngữ chỉ nghề nghiệp để tìm câu trả lời: *vữa, vôi, xây/áo trắng, chữ thập xinh, cho thuốc, mau lành bệnh.*- GV mời đại diện 3-4 nhóm HS trình bày kết quả.- GV yêu cầu HS tiếp tục thảo luận nhóm đôi, giải câu đố:+ Thợ gì biển cạn/Sông sâu đã từng? (Là nghề gì?)+ Nghề gì dìu dắt tuổi xanh/Ra sức học hành, mai sẽ lớn khôn? (Là nghề gì?)***Bước 2: Hoạt động cá nhân***- GV yêu cầu HS nói 1-2 câu em vừa tìm (hoặc về nghề mà em biết). - GV hướng dẫn HS: HS nói về nghề nghiệp theo gợi ý: Tên nghề nghiệp, công việc của nghề nghiệp đó (làm việc gì, làm việc ở đâu,..). - GV mời đại diện 2-3 HS trình bày,- GV nhận xét, khen ngợi HS có các nói hay, sáng tạo. GV nhận xét kết quả hoạt động luyện tập mở rộng. | - HS lắng nghe, đọc thầm theo.- HS đọc câu đố.- HS trao đổi trong nhóm đôi đọc câu đố.3-4 HS đại diện nhóm trả lời:+ Giải đố trả lời: thợ xây, bác sĩ. - HS lắng nghe, thực hiện. - HS tìm và trả lời: : “Thợ gì biển cạn, sông sâu đã từng?” (thợ lặn); “Nghề gì dìu dắt tuổi xanh/ Ra sức học hành, mai sẽ lớn khôn?” (dạy học); v.v..- HS lắng nghe, thực hiện.– HS trình bày kết quả trước lớp và nghe GV nhận xét kết quả.+ HS trả lời: *Nghề thợ xây rất vất vả. Công việc của các bác thợ xây là xây dựng nên nhà cửa, đường sá, cầu cống, cầu đường,...*  |
| ***3’*** | **4.Hoạt độn nối tiếp:** -GV mời HS nêu lại nội dung bài - Nhận xét, đánh giá.- Về học bài, chuẩn bị  | - 1-2 HS nêu lại nội dung bài.- Nhận xét, tuyên dương.- Về học bài và chuẩn bị bài cho tiết sau. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………